TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 85 /2025/QĐST- HNGĐ	

Ninh Bình, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2025/TLST- HNGĐ ngày 25/11/2025 về Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 05/3/1987;

Số CCCD 0401870024xx cấp ngày 09/5/2021.

Địa chỉ: số nhà B N, phường H, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H1, sinh ngày 14/5/1983;

Số CCCD: 0370830081xx cấp ngày 15/5/2023.

Địa chỉ: xóm E Đ, xã K , tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H1 có hai con chung là Phạm Hùng M, sinh ngày 13/11/2012 và cháu Phạm Nguyễn Nhật M1, sinh ngày 23/4/2015. Khi ly hôn, anh chị thống nhất giao cho chị Nguyễn Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cháu Phạm Nguyễn Nhật M1; giao cho anh Phạm Văn H1 chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Phạm Hùng M cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H1 không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

"*Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con".*

- *Về con riêng*: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H1 đều không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn H1 thỏa thuận để chị H nộp toàn bộ tiền án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số BLTU/25E số 0003103 ngày 25/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Chị H được hoàn trả lại 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình (1).
- VKSND khu vực 4- Ninh Bình (3).
- THADS tỉnh Ninh Bình. (1).
- UBND xã K;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy